|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH BẮC GIANG**  Số: 24/2022/QĐ-UBND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Bắc Giang, ngày 03 tháng 8 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định một số nội dung về khu dân cư, xã, phường, thị trấn,**

**cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn“An toàn về an ninh,**

**trật tự” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ* Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Công an nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2018;

*Căn cứ* Nghị định số 01/2018/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an;

*Căn cứ Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định khu dân cư, xã, phường, thị trấn cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”;*

*Theo đề nghị của Công an tỉnh tại Tờ trình số 1858/TTr-CAT-XDPTBVANTQ, ngày 02 tháng 8 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định một số nội dung về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 8 năm 2022.

**Điều 3.** Giám đốc Sở,Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; thủ trưởng các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và các tập thể, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Lê Ánh Dương** |

|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH BẮC GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**QUY ĐỊNH**

**Một số nội dung về khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn“An toàn về an ninh, trật tự”**

**trên địa bàn tỉnh Bắc Giang**

*(Kèm theo Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2022*

*của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang)*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về tiêu chí, mốc thời gian đánh giá, phân loại, quy trình, thẩm quyền xét duyệt, công nhận khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục (CQDNCSGD) đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự (ANTT)” và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Khu dân cư, xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

2. Cơ quan (trừ cơ quan, đơn vị lực lượng vũ trang), doanh nghiệp (trừ doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ theo Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa), cơ sở giáo dục (trừ cơ sở giáo dục tiểu học, mầm non, nhà trẻ) trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc đăng ký, xét duyệt, công nhận khu dân cư, xã, phường, thị trấn, CQDNCSGD đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

**Chương II**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 3. Tiêu chí công nhận khu dân cư đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”**

1. Đạt đủ các tiêu chí quy định tại khoản 1; khoản 2; điểm a, b, c, d, đ, e khoản 3; điểm a, b, d khoản 4 và khoản 5 Điều 4 Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định khu dân cư, xã, phường, thị trấn, CQDNCSGD đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”.

2. Không để xảy ra việc kích động, xúi giục, cưỡng ép, dụ dỗ, mua chuộc, lôi kéo người khác tập trung đông người khiếu nại, tố cáo, gây rối ANTT công cộng hoặc lợi dụng việc khiếu nại, tố cáo để tuyên truyền chống Nhà nước; xâm phạm lợi ích của Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, đe dọa, xúc phạm uy tín, danh dự của cơ quan, tổ chức, người có trách nhiệm được phân công, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3. Không phát sinh điểm phức tạp về ma túy, tụ điểm phức tạp về trật tự xã hội; không phát sinh người mắc tệ nạn xã hội; thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, giáo dục, giúp đỡ các loại đối tượng đang cư trú trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

4. Không để xảy ra vi phạm môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm gây hậu quả nghiêm trọng trở lên (trừ trường hợp bất khả kháng).

**Điều 4. Tiêu chí công nhận xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”**

1. Đạt đủ các tiêu chí quy định tại khoản 2; điểm a, b, c, d, đ, e khoản 3; điểm a, b, d khoản 4 Điều 4; khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều 5 Thông tư số 124/2021/TT-BCA và khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 3 Quy định này.

2. Không phát sinh tụ điểm phức tạp về ma túy.

**Điều 5. Tiêu chí công nhận cơ quan, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”**

1. Đạt đủ các tiêu chí quy định tại khoản 2; khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 6 Thông tư số 124/2021/TT-BCA.

2. Quý I hằng năm, tổ chức đảng có nghị quyết chuyên đề riêng hoặc lồng ghép công tác bảo đảm ANTT trong nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuyên môn của cơ quan, doanh nghiệp (đối với nơi có tổ chức đảng); cơ quan, doanh nghiệp có kế hoạch bảo đảm ANTT và đăng ký phấn đấu đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”; có nội quy, quy định bảo vệ cơ quan, doanh nghiệp, bảo vệ bí mật Nhà nước, bảo vệ chính trị nội bộ, an toàn lao động, phòng, chống cháy nổ, thiên tai, dịch bệnh, bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm phù hợp với tình hình thực tiễn và quy định của pháp luật; 100% cán bộ công chức, viên chức, người lao động được phổ biến, quán triệt các nội quy, quy định nêu trên và tiêu chí xây dựng cơ quan, doanh nghiệp đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”; có ít nhất 01 mô hình phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc hoạt động hiệu quả.

3. Không bị cấp có thẩm quyền xử lý đối với các vi phạm trong công tác bảo đảm ANTT và phòng, chống thiên tai, dịch bệnh.

4. Không có cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phạm tội (tính từ khi cơ quan có thẩm quyền có quyết định khởi tố bị can).

**Điều 6. Tiêu chí công nhận cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”**

1. Đạt đủ các tiêu chí quy định tại Điều 7 Thông tư số 124/2021/TT-BCA và khoản 3 Điều 5 Quy định này.

2. Có nội quy, quy định bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng, chống thiên tai, dịch bệnh phù hợp với tình hình thực tiễn.

3. Không có cán bộ, công nhân viên, người lao động, người dạy, người học phạm tội (tính từ khi cơ quan có thẩm quyền có quyết định khởi tố bị can); hoặc mắc tệ nạn xã hội bị xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực ANTT.

**Điều 7. Mốc thời gian đánh giá và phân loại đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”**

1. Mốc thời gian đánh giá thực hiện theo khoản 2, Điều 8 Thông tư số 124/2021/TT-BCA.

2. Căn cứ vào mức độ đạt các tiêu chí “An toàn về ANTT”tại Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6 của Quy định này để tổ chức xét duyệt, phân loại các khu dân cư, xã, phường, thị trấn, CQDNCSGD đạt hoặc không đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”.

**Điều 8. Quy trình đăng ký phấn đấu đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”**

1. Tháng 01 hằng năm, các khu dân cư, xã, phường, thị trấn, CQDNCSGD đăng ký phấn đấu đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” theo các tiêu chí tại Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6 của Quy định này; đối với khu dân cư: đại diện khu dân cư tổng hợp danh sách các hộ gia đình đăng ký tham gia thực hiện.

2. Hồ sơ đăng ký thực hiện theo điểm a, khoản 2 Điều 9 Thông tư số 124/2021/TT-BCA.

3. Quy trình đăng ký

a) Các khu dân cư, cơ quan, cơ sở giáo dục thuộc cấp xã quản lý hoặc được ủy quyền cho cấp xã quản lý gửi hồ sơ đăng ký về UBND cấp xã (qua Công an cấp xã) xong trước ngày 15 tháng 01 hằng năm.

b) Các xã, phường, thị trấn, CQDNCSGD thuộc cấp huyện quản lý gửi hồ sơ đăng ký về UBND cấp huyện (qua Công an cấp huyện) xong trước ngày 15 tháng 01 hằng năm.

c) Các CQDNCSGD thuộc cấp tỉnh quản lý và các CQDNCSGD Trung ương trên địa bàn tỉnh (Đơn vị cấp 1) gửi hồ sơ đăng ký về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) xong trước ngày 15 tháng 01 hằng năm.

d) Các CQDNCSGD trực thuộc các sở, ban, ngành của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và các CQDNCSGD Trung ương trên địa bàn tỉnh có trụ sở riêng hoạt động trên địa bàn các huyện, thành phố (Đơn vị cấp 2) gửi hồ sơ đăng ký về UBND cấp huyện nơi CQDNCSGD hoạt động (qua Công an cấp huyện) xong trước ngày 15 tháng 01 hằng năm.

**Điều 9. Quy trình xét duyệt, công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”**

1. Hồ sơ đề nghị xét duyệt, công nhận thực hiện theo điểm b, khoản 2 Điều 9 Thông tư số 124/2021/TT-BCA.

2. Quy trình đề nghị xét duyệt, công nhận

a) Đối với khu dân cư: Thực hiện theo điểm a, khoản 1 Điều 9 Thông tư số 124/2021/TT-BCA.

b) Đối với xã, phường, thị trấn:Thực hiện theo điểm b, khoản 1 Điều 9 Thông tư số 124/2021/TT-BCA.

c) Đối với CQDNCSGD: Người đứng đầu các CQDNCSGD chủ trì cuộc họp gồm đại diện cấp ủy Đảng, các tổ chức đoàn thể, lực lượng bảo vệ (nếu có), đại diện cơ quan có thẩm quyền quản lý để kiểm điểm, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện việc xây dựng CQDNCSGD đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”; hoàn thành các thủ tục hồ sơ gửi về cơ quan có thẩm quyền xét duyệt và công nhận.

Các cơ quan, cơ sở giáo dục thuộc cấp xã quản lý hoặc được ủy quyền cho cấp xã quản lý gửi hồ sơ về UBND cấp xã (qua Công an cấp xã) để thẩm định, xét duyệt, báo cáo đề xuất Chủ tịch UBND cấp xã quyết định công nhận cơ quan, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” xong trước ngày 20 tháng 11 hằng năm.

Các CQDNCSGD thuộc cấp huyện quản lý gửi hồ sơ về UBND cấp huyện (qua Công an cấp huyện) để thẩm định, xét duyệt, báo cáo đề xuất Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định công nhận CQDNCSGD đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” xong trước ngày 20 tháng 11 hằng năm.

Các CQDNCSGD thuộc cấp tỉnh quản lý và các CQDNCSGD Trung ương trên địa bàn tỉnh (Đơn vị cấp 1) gửi hồ sơ về UBND tỉnh (qua Công an tỉnh) để thẩm định, xét duyệt, báo cáo đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận CQDNCSGD đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” xong trước ngày 20 tháng 11 hằng năm.

Các CQDNCSGD (Đơn vị cấp 2) gửi hồ sơ về UBND cấp huyện nơi CQDNCSGD hoạt động (qua Công an cấp huyện) để tổng hợp, thẩm định, xét duyệt, báo cáo đề xuất Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định công nhận CQDNCSGD đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” xong trước ngày 20 tháng 11 hằng năm.

**Điều 10. Thẩm quyền xét duyệt, quyết định công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT”**

1. Chủ tịch UBND cấp xã xét duyệt, ra quyết định công nhận và cấp Giấy công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” đối với các khu dân cư, CQDNCSGD thuộc thẩm quyền quản lý hoặc được ủy quyền xét duyệt, công nhận.

2. Chủ tịch UBND cấp huyện xét duyệt, ra quyết định công nhận và cấp Giấy công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” đối với các xã, phường, thị trấn, CQDNCSGD thuộc thẩm quyền quản lý; các CQDNCSGD trực thuộc các sở, ban, ngành của tỉnh và Trung ương trên địa bàn tỉnh có trụ sở riêng hoạt động trên địa bàn huyện, thành phố (Đơn vị cấp 2).

3. Chủ tịch UBND tỉnh xét duyệt, ra quyết định công nhận và cấp Giấy công nhận đạt tiêu chuẩn “An toàn về ANTT” đối với các CQDNCSGD thuộc thẩm quyền quản lý và các CQDNCSGD Trung ương trên địa bàn tỉnh (Đơn vị cấp 1).

**Chương III**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**Điều 11.Trách nhiệm thực hiện**

1.Công an tỉnh chỉ đạo lực lượng Công an các cấp chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cho cấp ủy, chính quyền cùng cấp chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Quy định này; trường hợp không tổ chức triển khai thực hiện hoặc thực hiện không đúng với Quy định này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xem xét xử lý theo quy định.

**Điều 12. Điều khoản thi hành**

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị UBND các cấp phản ánh về Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh (Công an tỉnh) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định bổ sung và điều chỉnh cho phù hợp./.